ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOẰNG KIM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 204 /UBND	*Hoằng Kim, ngày23 tháng 9 năm 2021*

V/v hướng dẫn thực hiện một số nội dung chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn xã Hoằng Kim.

Kính gửi: Trưởng các thôn.

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;

Công văn hướng dẫn số 135/LĐTBXH ngày 08/9/2021 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dungchính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Hoằng Hóa.

Ủy ban nhân dân xã Hoằng Kim hướng dẫn một số nội dung sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

Người lao động (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Việc làm) không có giao kết hợp đồng lao động *(lao động tự do)*, làm việc và cư trú hợp pháp trên địa bàn xã (không thuộc các trường hợp đang hưởng lương hưu, trợ cấp xã hội, trợ cấp mất sức lao động, trợ cấp ưu đãi hàng tháng), làm một trong các công việc sau:

a) Thu gom rác, phế liệu không có địa điểm cố định;

b) Bốc vác, vận chuyển hàng hóa;

c) Lái xe mô tô 02 bánh chở khách (xe ôm truyền thống và xe công nghệ), xe xích lô chở khách;

d) Đánh giày, thợ xây, phụ hồ; giúp việc gia đình theo giờ, theo ngày không có địa điểm cố định;

e) Bán lẻ vé số lưu động;

f) Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định;

g) Tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong các lĩnh vực: Ăn uống, lưu trú, du lịch; cơ sở làm đẹp, chăm sóc sức khoẻ; cơ sở dịch vụ cung cấp dịch vụ không thiết yếu.

2. Điều kiện hỗ trợ

Người lao động phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm, không có thu nhập, gặp khó khăn do ở trong các khu vực bị phong toả, cách ly hoặc phải dừng, tạm dừng hoạt động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (UBND tỉnh, UBND cấp huyện) để phòng, chống dịch Covid-19 trong khoảng thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

3. Mức hỗ trợ và phương thức chi trả:

a) Mức hỗ trợ: Mỗi người chỉ được hỗ trợ một lần với mức 50.000 đồng/người/ngày căn cứ theo thời gian thực tế tạm dừng hoạt động bị mất việc làm nhưng không quá 1.500.000 đồng/người/lần hỗ trợ.

b) Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động bằng tiền mặt hoặc qua tài khoản ngân hàng *(đối với trường hợp cá nhân có tài khoản ngân hàng)*.

4. Hồ sơ đề nghị

Đề nghị hỗ trợ (01 bản chính) theo mẫu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

5. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Người lao động nộp trực tiếp đề nghị hỗ trợ ***(theo mẫu Phụ lục 2 Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh)*** đến Bộ phận Chính sách xã hội (vào giờ hành chính).

b) Trong thời hạn tối đa 8 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị hỗ trợ của người lao động, UBND cấp xã thực hiện đầy đủ các công việc sau:

- Vào ngày thứ 5 hàng tuần, UBND cấp xã tổ chức tổng hợp, kiểm tra danh sách người lao động thuộc đối tượng hỗ trợ.

- Hội đồng xét duyệt cấp xã tổ chức họp, xét duyệt hồ sơ, lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ. Trường hợp người lao động không đủ điều kiện hỗ trợ, UBND cấp xã thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do (**theo Mẫu số 02**).

- UBND cấp xã niêm yết công khai danh sách người lao động đủ điều kiện hỗ trợ tại nhà văn hóa thôn, trụ sở UBND cấp xã và thông báo tối thiểu 04 lần trên hệ thống truyền thanh cơ sở trong 02 ngày làm việc, đồng thời đăng tải công khai danh sách người lao động đủ điều kiện hỗ trợ trên trang thông điện tử của UBND cấp xã. Trường hợp không có phản ánh, khiếu kiện, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc niêm yết, công khai thì UBND cấp xã có Tờ trình **(theo Mẫu số 03),** kèm theo danh sách người lao động đủ điều kiện hỗ

trợ **(theo Mẫu số 04)**, biên bản họp Hội đồng trình Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

c) Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định, trình Chủ tịch UBND huyện, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ **(theo Mẫu số 05, Mẫu số 06)**; đồng thời, gửi quyết định về Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp. Trường hợp không phê duyệt, Chủ tịch UBND huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d) Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, UBND cấp xã thực hiện chi trả hỗ trợ cho người lao động.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Lao động – Thương binh và Xã Hội để được hướng dẫn./.

***Nơi nhận*:**
- Như kg;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (để b/c);
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã (để b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể;
- Thành viên Ban Chỉ đạo xã;
- Lưu: VT, CBCS.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đạo